**MÔN TOÁN**

**Bài 73. THỂ TÍCH HÌNH HỘP CHỮ NHẬT *(2 tiết – tiết 1)***

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Tính được thể tích của hình hộp chữ nhật.

- Giải quyết được một số vấn đề đơn giản liên quan đến thể tích hình hộp chữ nhật.

- HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; mô hình hoá toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán; giải quyết vấn đề toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV:**

-Hình ảnh trực quan cho Luyện tập 2, Khám phá, Thử thách .

**2.HS:**

-SGK, vở bài làm toán.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động Mở đầu(5 phút)** | |
| * GV cho HS quan sát hình ảnh phần Khởi động. * Từ nội dung bóng nói, GV giới thiệu bài. | – HS quan sát hình ảnh phần Khởi động và đọc các bóng nói. |
| **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**  **Thể tích hình hộp chữ nhật (10 phút)** | |
| **Ví dụ:** Tính thể tích của hình hộp chữ nhật có chiều dài 5 cm, chiều rộng 3 cm và chiều cao 4 cm.   * GV có thể gợi ý:   + Số hình lập phương ở mỗi lớp.  + Số hình lập phương ở 4 lớp.  Vậy thể tích hình hộp chữ nhật là bao nhiêu xăng-ti-mét khối?   * GV vừa vấn đáp vừa viết lên bảng lớp. * Thể tích của hình hộp chữ nhật đã được tính như thế nào?   5 x 3 x 4 = 60 | * HS quan sát hình ảnh hình hộp chữ nhật và nhận biết hình hộp chữ nhật gồm các hình lập phương có thể tích 1 cm3.      * HS thảo luậnnhóm bốn để tính:   5 x 3 = 15  15 x 4 = 60  Vậy thể tích hình hộp chữ nhật là 60 cm3. HS viết vào bảng con:  5 x 3 x 4 = 60 |
| Nêu kích thước của hình hộp chữ nhật:  5 x 3 x 4 = 60  Chiều dài Chiều rộng Chiều cao  Muốn tính thể tích hình hộp chữ nhật ta làm gì?  Gọi V là thể tích của hình hộp chữ nhật, với a, b, c là ba kích thước của hình hộp chữ nhật, hãy viết công thức tính thể tích hình hộp chữ nhật. | Chiều dài: 5 cm; chiều rộng: 3 cm; chiều cao: 4 cm.  HS lần lượt chỉ vào từng thừa số và gọi tên. Ví dụ: 5 x 3 x 4 = 60  Chiều dài  Muốn tính thể tích hình hộp chữ nhật, ta lấy chiều dài nhân với chiều rộng rồi nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo).  V = a b c |
| **3. Hoạt động Luyện tập – Thực hành *(15 phút)*** | |
| ***Thực hành***  **Bài 1:**  – Sửa bài, lưu ý HS về đơn vị đo và cách thực hiện các phép tính. GV cũng có thể đọc từng câu cho HS thực hiện vào bảng con. | – HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, thảo luận. HS thực hiện cá nhân, chia sẻvới bạn.   1. 10 x 5 x 7 = 350 (cm3); 2. 12 x 8 x  = 720 (m3); 3. 0,6 x 0,25 x 0,4 = 0,06 (dm3)   vì 4 cm = 0,4 dm. |
| **4.Hoạt động Vận dụng – Trải nghiệm (10 phút)** | |
| **Bài 2:**  – Sửa bài, GV hướng dẫn để HS giải thích cách làm.  Muốn tính thể tích của hình hộp chữ nhật, ta làm gì?  Chiều dài × chiều rộng được gì?  Có thể viết: Thể tích của hình hộp chữ nhật  = Diện tích đáy x Chiều cao không?  Tính được diện tích đáy không?  Ta có: 27 x Chiều cao = ? Tìm chiều cao thế nào? | * HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, thảo luận rồi trình bày.   2,7 cm   * HS có thể giải thích cách làm.   Chiều dài × chiều rộng × chiều cao.  Diện tích đáy.  Có thể.  6 x 4,5 = 27  27 x Chiều cao = 72,9  72,9 : 27 = 2,7  … |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**